

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày: 27-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thuyết.
Ông Lê Như Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đình Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm trực tuyến tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Mùa A C**, sinh năm 1970 tại: huyện B, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản S, xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A P và bà Giàng Thị P (đã chết); có vợ là Sùng Thị D (không đăng ký kết hôn) và 05 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/6/2011 bị Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Sơn La xử phạt 14 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2019; ngày 30/12/2022 bị TAND tỉnh Hòa Bình xử phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị tạm giữ ngày 10/8/2022, tạm giam từ ngày 19/8/2022; có mặt.

2. **Vàng A L**, sinh năm 1970 tại: huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản S, xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Tùng D (đã chết) và bà Sùng Thị N; có vợ là Sùng Thị N và 06 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/3/2013 bị TAND huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị tạm giữ ngày 10/8/2022, tạm giam từ ngày 19/8/2022; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lương Thanh Vân, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, bào chữa cho bị cáo Mùa A C và Vàng A L; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h45' ngày 10/8/2022, tổ công tác Công an huyện Q phối hợp với Công an xã P, huyện Q tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực bản S, xã P, huyện Q. Khi đến nhà Mùa A C, thấy C có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác kiểm tra người của C và phát hiện tại túi quần bên phải đang mặc của Mùa A C có 01(một) túi nilon màu trắng, đựng 02(hai) gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói nilon màu xanh đều chứa các cục chất bột màu trắng ngà. C khai nhận đây là ma túy Heroine của C còn lại sau khi đã bán cho Vàng A L người ở cùng bản, số ma túy còn lại này, C cất giấu để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật về Công an xã P lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Sau khi thu giữ ma túy, Công an huyện Q tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Mùa A C, C tự giao nộp số tiền 300.000 đồng là số tiền bán ma túy cho Vàng A L mà có.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Vàng A L, phát hiện và thu giữ tại vị trí túi áo bên trái L mặc có 01 túi nilon màu hồng, bên trong có chứa 06(sáu) viên nén màu hồng. L khai nhận đây là ma túy tổng hợp, L mua về để sử dụng. Cơ quan điều tra đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng A L và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 2745/KL-KTHS ngày 15/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Các cục chất bột màu trắng của phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng Mùa A C” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) là 3,539g (ba phẩy năm ba chín gam) loại Heroine.

06 (sáu) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng Vàng A L” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) là 0,616g (không phẩy sáu một sáu gam) loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị can đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 08h00' ngày 10/8/2022, Vàng A L đi bộ từ nhà mình đến nhà Mùa A C ở cùng bản S, xã P, huyện Q, gặp C trong nhà bếp, L hỏi “C ơi! Còn hàng trắng (tức ma túy) không? chia (tức bán) cho tao một ít, tao vật lắm rồi”. C đáp “Tao còn một ít”. L liền lấy trong túi quần đang mặc số tiền 300.000đ đưa cho C. C cầm tiền cất vào trong túi đeo ở người và lấy trong túi quần đưa cho L 01 gói nilon

màu xanh bên trong là ma túy heroine. Sau khi nhận được ma túy từ Mùa A C, Vàng A L lấy trong người ra một miếng giấy bạc, một bật lửa ga đã chuẩn bị trước và ngồi ngay trong bếp nhà C sử dụng ma túy bằng hình thức hút. C nhìn thấy L sử dụng ma túy ngay tại bếp nhà mình nhưng C để mặc và không nói gì. Sau đó, C cũng tự lấy ma túy của mình trong túi ra sử dụng tại bếp bằng hình thức hút. Sau khi sử dụng ma túy xong L ra về, còn C thì quay lên nhà chính vào buồng ngủ. Đến khoảng 10h45', Cơ quan điều tra đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ 3,539g ma túy loại Heroine của Mùa A C như nội dung đã nêu trên.

Đối với Vàng A L, sau khi sử dụng ma túy tại nhà Mùa A C, Vàng A L đi bộ về nhà ở bản S, xã P, huyện Q. Trên đường đi, L gặp người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), L mua của người đàn ông này 06 viên ma túy tổng hợp với giá 100.000 đồng. Sau đó L cất giấu số ma túy vừa mua được bỏ vào túi áo đem về nhà mục đích để sử dụng dần. Về đến nhà, Vàng A L tiếp tục lấy số ma túy (heroine) mua của C ra sử dụng bằng hình thức hút. Đến 13h20' cùng ngày, Cơ quan điều tra đến khám xét khẩn cấp nơi ở, người của Vàng A L và thu giữ 06 viên ma túy tổng hợp L đang cất giấu trong người.

Nguồn gốc số ma túy của Mùa A C là do C mua của một người đàn bà dân tộc Mông, xưng tên P, ở huyện M, khoảng 40 tuổi, dáng người thấp, thường đến huyện Q để bán vạy người Mông với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Sau đó C về chia nhỏ ra với mục đích bán kiếm lời. Trong đó đã bán một phần ma túy cho Vàng A L.

Ngoài hành vi phạm tội như trên, trước đó ngày 25/02/2022, Mùa A C cùng đồng bọn phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã xử phạt Mùa A C 20(hai mươi) năm tù theo Bản án số 51/2022/HSST ngày 30/12/2022.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Mùa A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS) và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS; truy tố Vàng A L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quan điểm kết tội đối với các bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 56 BLHS, xử phạt Mùa A C từ 04(bốn) năm 06(sáu) tháng đến 05(năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 02(hai) năm 06(sáu) tháng đến 03(ba) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 20(hai mươi) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của TAND tỉnh Hòa Bình; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s

khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Vàng A L từ 02(hai) năm đến 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Mùa A C.

Người bào chữa cho các bị cáo cơ bản thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ, thiếu hiểu biết về pháp luật, gia đình thuộc diện khó khăn, con đông nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo Mùa A C, Vàng A L thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, thống nhất quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người chứng kiến và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản khám xét; kết luận giám định... cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10h45’ ngày 10/8/2022, tổ công tác Công an huyện Q, tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an xã P, huyện Q phát hiện, bắt quả tang thu giữ 3,539g ma túy loại Heroine còn lại của Mùa A C sau khi đã bán cho Vàng A L để kiếm lời. Ngoài ra sau khi bán xong ma túy cho L, Mùa A C còn để L sử dụng ma túy tại nhà mình ở bản S, xã P, huyện Q. Công an huyện Q còn phát hiện, thu giữ của Vàng A L 0,616g ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Mùa A C đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 BLHS; Vàng A L phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với các bị cáo Mùa A C, Vàng A L theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị cáo Mùa A C đã từng bị TAND tỉnh Sơn La xử phạt 14 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/6/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2019; TAND tỉnh Hòa Bình xử phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy ngày 30/12/2022 (án đã có hiệu lực pháp luật); bị cáo Vàng A L đã từng bị TAND huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/3/2013. Tuy nhiên, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và tình tiết giảm nhẹ TNHS như đã phân tích, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét, cân nhắc, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đông con, thu nhập không ổn định.

[3] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Mùa A C là số tiền do phạm tội mà có.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc

tổ tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của BLTTHS.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 56 BLHS đối với bị cáo Mùa A C;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Vàng A L:

Tuyên bố: Bị cáo Mùa A C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Vàng A L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: + Bị cáo Mùa A C 05(năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 03(ba) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 08(tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt 20(hai mươi) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của TAND tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo phải chấp hành 28(hai mươi tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 10/8/2022.

+ Bị cáo Vàng A L 02(hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 10/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được dán kín, niêm phong, mặt trước ghi vệt: “Mùa A C, Vàng A L”. Mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Lê Minh T, Trần Thị Thúy H, Nguyễn Văn H và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Thanh Hóa. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (theo Ủy nhiệm chi ngày 16/01/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q);

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mùa A C, Vàng A L.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 BLTTHS: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến